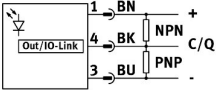


Cảm biến quang phản xạ gương SOOE-RS-R-PNLK-T

Số bộ phận: 8075666

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Thiết kế	Cấu trúc khối
Tuân theo tiêu chuẩn	EN 60947-5-2
Giấy phép	Dấu RCM c UL us - Listed (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo các quy định UK RoHS
Cơ quan cấp chứng chỉ	UL E232949
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Nguyên tắc đo lường	quang điện tử
Phương pháp phát hiện	Rào chắn sáng phản xạ
Kiểu đèn	màu đỏ Đèn LED
Điểm sáng tối đa	65 mm ở 1000 mm
Phạm vi	0 mm...6500 mm
Cảm biến phản xạ khoảng cách	40 ... 6500 mm SARA-R-Q50-S 100 ... 4000 mm SARA-R-Q50-MC 100 ... 2700 mm SARA-RF-Q100-S 100 ... 6000 mm SARA-RF-Q100-MC 40 ... 2500 mm SARA-R-Q20-S 100 ... 2500 mm SARA-R-Q20-MC 100 ... 1200 mm SARA-R-Q14-M 100 ... 1600 mm SARA-R-D20-M
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-40 °C...60 °C
chất liệu ngoài	Bộ phận xạ tham chiếu
Đầu ra chuyển mạch	Nhịp ngược
Chức năng phần tử chuyển mạch	có thể hoán đổi PNP chuyển mạch tối Chuyển đổi sáng NPN
Tần số chuyển mạch tối đa	1000 Hz
Dòng điện đầu ra tối đa	100 mA
Sụt áp	0 V...1.5 V
Chức năng hẹn giờ	qua liên kết IO
Chống chịu ngắn mạch	theo chu kỳ

Đặc tính	Giá trị
Giao thức	Kết nối IO-Link
IO-Link, phiên bản giao thức	Thiết bị V 1.1
IO-Link, Communication mode	COM2 (38,4 kBaud)
IO-Link, hỗ trợ chế độ SIO	Có
IO-Link, Port class	A
IO-Link, độ rộng xử lý dữ liệu OUT	2 bit
IO-Link, nội dung dữ liệu quá trình OUT	1 bit (vô hiệu hóa bộ phát) 1 bit (Hold)
IO-Link, xử lý độ rộng dữ liệu IN	2 bit
IO-Link, nội dung dữ liệu quá trình IN	1 bit (Bảo động ổn định) 1 bit SSC (Tín hiệu chuyển mạch)
IO-Link, thời gian chu kỳ tối thiểu	2,3 ms
IO-Link, yêu cầu bộ nhớ dữ liệu	2 KB
Dải điện áp hoạt động DC	10 V...30 V
Dao động	10 %
Dòng điện chạy không tải	25 mA
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Cổng nối điện 1, kiểu kết nối	Giắc cắm
Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối	M8x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-104
Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây	3
Cổng nối điện 1, kiểu gắn	Khóa vít
Vật liệu các tiếp điểm phích cắm	Đồng thau, mạ vàng
Kiểu gắn	có lỗ xuyên cho vít M3
Mô men xoắn siết	0.8 N m
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
trọng lượng sản phẩm	10 g
Vật liệu vỏ	PC PMMA
Chỉ báo sẵn sàng	LED xanh lá
Hiển thị trạng thái chuyển mạch	Đèn LED màu vàng
chỉ số dự trữ chức năng	LED nhấp nháy màu vàng
Các tùy chọn cài đặt	Liên kết IO Poti Teach-In
Mức độ bảo vệ	IP65 IP67 IP69K
điện áp cách điện	500 V
Độ chịu điện áp xung	1 KV
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
mức độ ô nhiễm	3